

**Phụ lục I:**  
**TỔNG HỢP ĐIỀU CHUYỂN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2022**  
**CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM 2023 THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023  
của UBND tỉnh Quảng Nam

DVT: Triệu đồng

TT	Nội dung điều chỉnh kinh phí	Nội dung thành phần trong Chương trình NTM	Mã số Chương trình MTQG	Kinh phí đã phân bổ tại Quyết định số 2942/QĐ-UBND ngày 31/10/2022	Điều chỉnh kinh phí:		Kinh phí được phân bổ sau điều chỉnh	Ghi chú
					Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)		
<b>TỔNG KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐIỀU CHỈNH</b>				<b>7.488</b>	<b>2.740</b>	<b>2.740</b>	<b>7.488</b>	
<b>1</b>	<b>Thành phố Hội An</b>			<b>800</b>	<b>560</b>	<b>0</b>	<b>240</b>	
-	Hỗ trợ rà soát/lập mới quy hoạch nông thôn mới	Nội dung thành phần số 01	0490/0491	480	480		0	UBND thành phố Hội An hoàn trả ngân sách tỉnh 480 triệu đồng.
-	Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị; hỗ trợ nâng cao hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn.	Nội dung thành phần số 03	0490/0493	320	80		240	UBND thành phố Hội An hoàn trả ngân sách tỉnh 80 triệu đồng
<b>2</b>	<b>Huyện Duy Xuyên</b>			<b>240</b>	<b>240</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
-	Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị; hỗ trợ nâng cao hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn.	Nội dung thành phần số 03	0490/0493	240	240		0	UBND huyện Duy Xuyên hoàn trả ngân sách 240 triệu đồng
<b>3</b>	<b>Huyện Đại Lộc</b>			<b>280</b>	<b>211</b>	<b>0</b>	<b>69</b>	
-	Hỗ trợ đào tạo nghề cho lao động nông thôn	Nội dung thành phần số 03	0490/0493	280	211		69	UBND huyện Đại Lộc hoàn trả ngân sách 211 triệu đồng
<b>4</b>	<b>Huyện Tiên Phước</b>			<b>3.040</b>	<b>0</b>	<b>480</b>	<b>3.520</b>	

TT	Nội dung điều chỉnh kinh phí	Nội dung thành phần trong Chương trình NTM	Mã số Chương trình MTQG	Kinh phí đã phân bổ tại Quyết định số 2942/QĐ-UBND ngày 31/10/2022	Điều chỉnh kinh phí:		Kinh phí được phân bổ sau điều chỉnh	Ghi chú
					Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)		
-	Hỗ trợ rà soát/lập mới quy hoạch nông thôn mới	Nội dung thành phần số 01	0490/0491	1.920		160	2.080	Bổ sung tăng từ nguồn điều chỉnh giảm của thành phố Hội An 160 triệu đồng
-	Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị; hỗ trợ nâng cao hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn	Nội dung thành phần số 03	0490/0493	1.120		320	1.440	Bổ sung tăng từ nguồn điều chỉnh giảm của thành phố Hội An 80 triệu đồng, huyện Duy Xuyên 240 triệu đồng.
<b>5</b>	<b>Huyện Bắc Trà My</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	<b>320</b>	<b>320</b>	
-	Hỗ trợ rà soát/lập mới quy hoạch nông thôn mới	Nội dung thành phần số 01	0490/0491	0		320	320	Cấp bổ sung tăng từ nguồn điều chỉnh giảm của thành phố Hội An 320 triệu đồng
<b>6</b>	<b>Sở Nông nghiệp &amp; PTNT:</b> Hỗ trợ công tác thông tin, tuyên truyền (Nội dung tại cột 10, Mục XXIX phụ lục kèm theo Quyết định số 2942/QĐ-UBND tỉnh, nguồn còn lại chưa giải ngân trong năm 2022 được chuyển nguồn sang năm 2023 tại Quyết định số 1900/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 của UBND tỉnh)	Nội dung thành phần số 11	0490/0502	<b>1.423</b>	<b>904</b>	<b>560</b>	<b>1.079</b>	Điều chỉnh giảm kinh phí thực hiện xây dựng Pano ngoài trời để quảng bá Chương trình OCOP và xây dựng liên kết chuỗi giá trị trong Chương trình nông thôn mới 904 triệu đồng do nội dung chi không còn phù hợp với quy định tại Thông tư số 55/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính
	<i>Trong đó: Văn phòng Điều phối Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh</i>	<i>Nội dung thành phần số 11</i>	<i>0490/0502</i>	<i>473</i>		<i>560</i>	<i>1.033</i>	<i>Bổ sung thực hiện nhiệm vụ tập huấn thôn NTM kiểu mẫu 560 triệu đồng từ nguồn điều chỉnh giảm 904 triệu đồng của Sở Nông nghiệp &amp; PTNT</i>

TT	Nội dung điều chỉnh kinh phí	Nội dung thành phần trong Chương trình NTM	Mã số Chương trình MTQG	Kinh phí đã phân bổ tại Quyết định số 2942/QĐ-UBND ngày 31/10/2022	Điều chỉnh kinh phí:		Kinh phí được phân bổ sau điều chỉnh	Ghi chú
					Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)		
7	<b>Liên minh Hợp tác xã tỉnh</b>			880	0	555	1.435	
	Hỗ trợ tập huấn nâng cao năng lực hợp tác xã	Nội dung thành phần số 11	0490/0502	880		555	1.435	Bổ sung tăng kinh phí tập huấn nâng cao năng lực hợp tác xã từ nguồn điều chỉnh giảm của Sở NN&PTNT 344 triệu đồng, huyện Đại Lộc 211 triệu đồng
8	<b>Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh</b>			825	825	825	825	
	Thực hiện mô hình nuôi heo đen quay vòng hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế	Nội dung thành phần số 09	0490/0499	825	825			Điều chỉnh mô hình thực hiện, nội dung theo Điều 119 Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15/8/2023 của Bộ Tài chính
	Hỗ trợ xây dựng mô hình "Phụ nữ Quảng Nam phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn" góp phần xây dựng nông thôn mới.	Nội dung thành phần số 09	0490/0499			825	825	

**Ghi chú:** Các nội dung khác tại Quyết định số 2942/QĐ-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh không nêu tại Phụ lục này thì không thay đổi.

**Phụ lục II**  
**TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH KINH PHÍ SỰ NGHIỆP NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG NĂM 2023**  
**THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023  
của UBND tỉnh Quảng Nam

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung điều chỉnh kinh phí	Nội dung thành phần trong Chương trình NTM	Mã số Chương trình MTQG	Kinh phí đã phân bổ tại QĐ 528/QĐ-UBND ngày 16/3/2023 và QĐ 1079/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh	Điều chỉnh kinh phí:		Kinh phí được phân bổ sau khi điều chỉnh	Ghi chú
					Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)		
	<b>TỔNG CỘNG:</b>			<b>2.495</b>	<b>1.245</b>	<b>1.245</b>	<b>2.495</b>	
<b>I</b>	<b>ĐIỀU CHỈNH KINH PHÍ TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 528/QĐ-UBND NGÀY 16/3/2023 CỦA UBND TỈNH</b>			<b>2.000</b>	<b>750</b>	<b>750</b>	<b>2.000</b>	
<b>1</b>	<b>Thành phố Hội An</b>			<b>300</b>	<b>50</b>	<b>0</b>	<b>250</b>	
-	Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị; hỗ trợ nâng cao hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn	Nội dung thành phần số 03	0490/0493	300	50		250	UBND thành phố Hội An nộp trả ngân sách tỉnh 50 triệu đồng
<b>2</b>	<b>Huyện Duy Xuyên</b>			<b>700</b>	<b>700</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
-	Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị; hỗ trợ nâng cao hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn	Nội dung thành phần số 03	0490/0493	700	700		0	UBND huyện Duy Xuyên nộp trả ngân sách tỉnh 700 triệu đồng

<b>3</b>	<b>Huyện Tiên Phước</b>			<b>1.000</b>	<b>0</b>	<b>750</b>	<b>1.750</b>	
-	Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị; hỗ trợ nâng cao hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn	Nội dung thành phần số 03	0490/0493	1.000		750	1.750	Bổ sung tăng từ nguồn điều chỉnh giảm của thành phố Hội An 50 triệu đồng, huyện Duy Xuyên 700 triệu đồng
<b>II</b>	<b>ĐIỀU CHỈNH KINH PHÍ TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 1079/QĐ-UBND NGÀY 29/5/2023 CỦA UBND TỈNH</b>			<b>495</b>	<b>495</b>	<b>495</b>	<b>495</b>	
	<b>Sở Nông nghiệp và PTNT</b>			<b>495</b>	<b>495</b>	<b>495</b>	<b>495</b>	
-	Triển lãm quảng bá sản phẩm OCOP tại tỉnh Quảng Nam năm 2023	Nội dung thành phần số 03	0490/0493	495	495		0	Điều chỉnh tên nhiệm vụ chi
-	Triển lãm trưng bày thành tựu sản phẩm OCOP Quảng Nam, kết nối giao thương giữa nhà cung cấp với các doanh nghiệp xuất khẩu và tổ chức xúc tiến thương mại	Nội dung thành phần số 03	0490/0493	0		495	495	

**Ghi chú:** Các nội dung khác tại Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 16/3/2023 và Quyết định số 1079/QĐ-UBND ngày 29/5/2023 của UBND tỉnh không nêu tại Phụ lục này thì không thay đổi.

**Phụ lục III**  
**TỔNG HỢP ĐIỀU CHUYỂN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2023**  
**THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**  
*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023*  
*của UBND tỉnh Quảng Nam*

*ĐVT: Triệu đồng*

TT	Nội dung điều chỉnh kinh phí	Nội dung thành phần trong Chương trình NTM	Mã đối ứng NS tỉnh	Kinh phí đã phân bổ tại Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 04/4/2023 và Quyết định số 3371/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh	Điều chỉnh kinh phí:		Kinh phí được phân bổ sau khi điều chỉnh	Ghi chú
					Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)		
	<b>TỔNG CỘNG:</b>			<b>15.790</b>	<b>5.363,775</b>	<b>5.363,775</b>	<b>15.790</b>	
<b>I</b>	<b>ĐIỀU CHỈNH KINH PHÍ TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 670/QĐ-UBND NGÀY 04/4/2023 CỦA UBND TỈNH</b>			<b>6.850</b>	<b>3.451,775</b>	<b>3.451,775</b>	<b>6.850</b>	
<b>1</b>	<b>UBND thành phố Tam Kỳ</b>			<b>250</b>	<b>250</b>	<b>250</b>	<b>250</b>	
	<b>Hỗ trợ các thôn phần đầu đạt chuẩn nông thôn mới</b>	<b>Nội dung thành phần số 07</b>	<b>014</b>					
-	Thôn Thăng Tân, xã Tam Thăng			100	100		0	Điều chuyển từ thôn Thăng Tân sang thôn Vĩnh Bình
-	Thôn Vĩnh Bình, xã Tam Thăng					100	100	
-	Thôn Phú Quý, xã Tam Phú			150	150			Điều chuyển từ thôn Phú Quý sang thôn Phú Đông
-	Thôn Phú Đông, xã Tam Phú					150	150	
<b>2</b>	<b>UBND thành phố Hội An</b>			<b>300</b>	<b>300</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
-	Quy hoạch nông thôn mới	Nội dung thành phần số 01	008	300	300		0	UBND thành phố Hội An nộp trả ngân sách tỉnh 300 triệu đồng

<b>3</b>	<b>UBND thị xã Điện Bàn</b>			<b>80</b>	<b>80</b>	<b>80</b>	<b>80</b>	
	<b>Hỗ trợ mô hình điển hình tiên tiến</b>	<b>Nội dung thành phần số 03</b>	<b>010</b>					
-	Xã Điện Thọ: Mô hình gà thả vườn, tận dụng phế phẩm nông nghiệp			80	80			Điều chỉnh mô hình thực hiện
-	Xã Điện Thọ: Mô hình chăn nuôi bò cao sản theo hướng sản xuất nông nghiệp tuần hoàn			0		80	80	
<b>4</b>	<b>UBND huyện Phú Ninh</b>			<b>100</b>	<b>100</b>	<b>391,775</b>	<b>391,775</b>	
<b>4.1</b>	<b>Hỗ trợ mô hình điển hình tiên tiến</b>	<b>Nội dung thành phần số 03</b>	<b>010</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>	
-	Xã Tam Đại: Mô hình cá nước ngọt và mô hình nuôi thô			100	100			Điều chuyển mô hình thực hiện
-	Xã Tam Đại: Mô hình cá nước ngọt					100	100	
<b>4.2</b>	<b>Hỗ trợ mô hình nông thôn mới thông minh</b>	<b>Nội dung thành phần số 08</b>	<b>015</b>			<b>291,775</b>	<b>291,775</b>	
-	Xã Tam Dân					97	97	Bổ sung từ nguồn điều chỉnh giảm của Sở Nông nghiệp & PTNT
-	Xã Tam Đàn					97	97	
-	Xã Tam Thành					97,775	97,775	
<b>5</b>	<b>UBND huyện Thăng Bình</b>			<b>270</b>	<b>270</b>	<b>270</b>	<b>270</b>	
	<b>Hỗ trợ mô hình điển hình, tiên tiến</b>	<b>Nội dung thành phần số 03</b>	<b>010</b>					
-	Xã Bình Định Nam: Mô hình trồng, tiêu thụ hoa lan và mô hình nuôi dê núi			100	100		0	Điều chuyển mô hình thực hiện
-	Xã Bình Định Nam: Mô hình trồng và tiêu thụ hoa lan			0		100	100	
-	Xã Bình Lãnh: Mô hình nuôi dê và mô hình nuôi Dúi			100	100		0	Điều chuyển mô hình thực hiện
-	Xã Bình Lãnh: Mô hình nuôi Dúi			0		100	100	
-	Xã Bình Nam: Mô hình nếp cẩm			70	70		0	Điều chuyển mô hình thực hiện
-	Xã Bình Giang: Mô hình nuôi cá Lóc thương phẩm			0		70	70	

<b>6</b>	<b>UBND huyện Núi Thành</b>			<b>650</b>	<b>210</b>	<b>150</b>	<b>590</b>	
<b>6.1</b>	<b>Quy hoạch nông thôn mới</b>	<b>Nội dung thành phần số 01</b>	<b>008</b>	<b>500</b>	<b>60</b>	<b>0</b>	<b>440</b>	
-	Quy hoạch nông thôn mới			500	60		440	Huyện Núi Thành nộp trả 60 triệu đồng do không còn nhu cầu sử dụng
<b>6.2</b>	<b>Hỗ trợ mô hình điển hình, tiên tiến</b>	<b>Nội dung thành phần số 03</b>	<b>010</b>	<b>150</b>	<b>150</b>	<b>150</b>	<b>150</b>	
-	Xã Tam Giang: Mô hình nuôi cá kinh thương phẩm trong ao lót bạt			150	150		0	Đổi tên mô hình thực hiện
-	Xã Tam Giang: Mô hình nuôi cua lột trong nhà			0		150	150	
<b>7</b>	<b>UBND huyện Nam Giang</b>			<b>500</b>	<b>350</b>	<b>350</b>	<b>500</b>	
	<b>Hỗ trợ các thôn phần đầu đạt chuẩn nông thôn mới</b>	<b>Nội dung thành phần số 07</b>	<b>014</b>					
-	Thôn A Dinh, xã Chà Vål			350	350		0	Điều chỉnh thôn thực hiện
-	Thôn A Bát, xã Chà Vål			150		350	500	
<b>8</b>	<b>UBND huyện Đại Lộc</b>			<b>1.400</b>	<b>0</b>	<b>330</b>	<b>1.730</b>	
	Quy hoạch nông thôn mới	Nội dung thành phần số 01	008	1.400		330	1.730	Cấp Bổ sung từ nguồn điều chỉnh giảm kinh phí quy hoạch NTM của huyện Núi Thành 60 triệu đồng và thành phố Hội An 270 triệu đồng.
<b>9</b>	<b>Huyện Duy Xuyên</b>			<b>600</b>	<b>600</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
	Quy hoạch nông thôn mới	Nội dung thành phần số 01	008	600	600		0	Huyện Duy Xuyên nộp trả 600 triệu đồng



<b>10</b>	<b>Huyện Bắc Trà My</b>			<b>400</b>	<b>0</b>	<b>630</b>	<b>1.030</b>	
	Quy hoạch nông thôn mới	Nội dung thành phần số 01	008	400		630	1.030	Cấp bổ sung tăng từ nguồn điều chỉnh giảm của thành phố Hội An 30 triệu đồng và huyện Duy Xuyên 600 triệu đồng
<b>11</b>	<b>Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>			<b>1.300</b>	<b>291,775</b>	<b>0</b>	<b>1.008,225</b>	
	Hỗ trợ chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới	Nội dung thành phần số 08	015	1.300	291,775		1.008,225	Điều chỉnh giảm do hết nhiệm vụ chi
<b>12</b>	<b>Hội Liên Hiệp Phụ nữ tỉnh</b>			<b>1.000</b>	<b>1.000</b>	<b>1.000</b>	<b>1.000</b>	
	<b>Hỗ trợ mô hình điển hình tiên tiến</b>	<b>Nội dung thành phần số 09</b>	<b>016</b>					
-	Mô hình nuôi heo đen địa phương và mô hình phân loại rác thải tại nguồn			1.000	1.000			Điều chỉnh mô hình thực hiện
-	Mô hình phân loại rác thải tại nguồn					1.000	1.000	
<b>II</b>	<b>ĐIỀU CHỈNH KINH PHÍ TẠI QUYẾT ĐỊNH SỐ 3371/QĐ-UBND NGÀY 09/12/2022 CỦA UBND TỈNH</b>			<b>8.940</b>	<b>1.912</b>	<b>1.912</b>	<b>8.940</b>	
<b>1</b>	<b>Kinh phí thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) theo Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 13/01/2021 của HĐND tỉnh</b>	<b>Nội dung thành phần số 03</b>	<b>010</b>	<b>3.100</b>	<b>439</b>	<b>439</b>	<b>3.100</b>	
1.1	Huyện Tây Giang			600	102		498	
1.2	Huyện Nam Giang			400	150		250	
1.3	Huyện Hiệp Đức			500	187		313	
1.4	Thành phố Hội An			400		189	589	
1.5	Huyện Duy Xuyên			600		100	700	
1.6	Huyện Quế Sơn			600		150	750	

2	<b>Kinh phí thực hiện chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo Nghị quyết số 17/2019/NQ-HĐND ngày 17/12/2019</b>	<b>Nội dung thành phần số 03</b>	<b>010</b>	<b>5.840</b>	<b>1.473</b>	<b>1.473</b>	<b>5.840</b>	
	Thành phố Hội An			220	44		176	
	Thị xã Điện Bàn			820	286		534	
	Huyện Duy Xuyên			820	243		577	
	Huyện Núi Thành			620	480		140	
	Huyện Phú Ninh			420	400		20	
	Huyện Tây Giang			520	20		500	
	Huyện Quế Sơn			620		314	934	
	Huyện Tiên Phước			620		240	860	
	Huyện Hiệp Đức			620		319	939	
	Huyện Nam Trà My			560		600	1.160	

**Ghi chú:** Các nội dung khác tại Quyết định số 670/QĐ-UBND ngày 04/4/2023 và Quyết định số 3371/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của UBND tỉnh không nêu tại Phụ lục này thì không thay đổi.

**Phụ lục IV**  
**TỔNG HỢP ĐIỀU CHUYỂN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP NGÂN SÁCH TỈNH NĂM 2022 CHUYỂN NGUỒN SANG NĂM 2023**  
**THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI**  
*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023*  
*của UBND tỉnh Quảng Nam*

*ĐVT: Triệu đồng*

TT	Nội dung điều chỉnh kinh phí	Nội dung thành phần trong Chương trình NTM	Mã đối ứng NS tỉnh	Kinh phí đã phân bổ tại Quyết định số 3658/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh	Điều chỉnh kinh phí:		Kinh phí được phân bổ sau khi điều chỉnh	Ghi chú
					Điều chỉnh giảm (-)	Điều chỉnh tăng (+)		
	<b>TỔNG KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐIỀU CHỈNH</b>			<b>3.150</b>	<b>632</b>	<b>632</b>	<b>3.150</b>	
<b>1</b>	<b>UBND thành phố Hội An</b>			<b>350</b>	<b>350</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
-	Quy hoạch nông thôn mới	Nội dung thành phần số 01	008	350	350		0	UBND thành phố Hội An nộp trả ngân sách tỉnh 350 triệu đồng
<b>2</b>	<b>UBND huyện Duy Xuyên</b>			<b>1.750</b>	<b>282</b>	<b>0</b>	<b>1.468</b>	
	Quy hoạch nông thôn mới	Nội dung thành phần số 01	008	1.750	282		1.468	UBND huyện Duy Xuyên nộp trả ngân sách tỉnh 282 triệu đồng
<b>3</b>	<b>UBND huyện Bắc Trà My</b>			<b>1.050</b>	<b>0</b>	<b>632</b>	<b>1.682</b>	
	Quy hoạch nông thôn mới	Nội dung thành phần số 01	008	1.050		632	1.682	Cấp bổ sung tăng từ nguồn điều chỉnh giảm của thành phố Hội An 350 triệu đồng và huyện Duy Xuyên 282 triệu đồng

*Ghi chú: Các nội dung khác tại Quyết định số 3658/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh không nêu tại Phụ lục này thì không thay đổi.*